

Đắk Lắk, ngày 17 tháng 12 năm 2019

Số: 2769/QĐ-HĐTr

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế dân chủ cơ sở Trường Đại học Tây Nguyên

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 04/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 01/3/2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 298/CP ngày 11 tháng 11 năm 1977 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tây Nguyên;

Xét tờ trình số 2603/TTr-HT ngày 17/10/2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Tây Nguyên ngày về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động và quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở Trường Đại học Tây Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐTr ngày 14/12/2019 của Hội đồng Trường trường Đại học Tây Nguyên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế dân chủ cơ sở Trường Đại học Tây Nguyên.

Điều 2. - Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

- Các thành viên Hội đồng Trường; Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng; Lãnh đạo các đơn vị; các tổ chức và cá nhân liên quan trong Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bí thư Đảng bộ;
- Hội đồng Trường;
- Ban giám hiệu;
- Ban chỉ đạo QCDCCS;
- Lưu VT, HĐT, TCCB.



PGS-TS. Lê Đức Niêm

QUY CHẾ
DÂN CHỦ CƠ SỞ TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2769/QĐ-HĐT ngày 17/12/2019
của Hội đồng Trường trường Đại học Tây Nguyên)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về quyền và trách nhiệm của Hiệu trưởng, công chức, viên chức và người lao động (sau đây gọi chung là viên chức) và các tổ chức chính trị, xã hội trong việc thực hiện dân chủ cơ sở tại trường Đại học Tây Nguyên theo quy định của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, Công đoàn Trường, viên chức và người học tại trường Đại học Tây Nguyên.

Điều 2. Mục đích việc thực hiện dân chủ của Nhà trường

1. Thực hiện dân chủ trong Trường Đại học Tây Nguyên nhằm thực hiện có hiệu quả những quy định của pháp luật theo phương châm công khai, dân chủ, minh bạch trong các hoạt động của Nhà trường thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, bảo đảm cho viên chức, người học, cơ quan, tổ chức được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến tham gia xây dựng Nhà trường.

2. Thực hiện dân chủ trong Nhà trường nhằm phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng, trí tuệ của toàn thể viên chức và người học; góp phần xây dựng nề nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của Nhà trường; ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển giáo dục trên cơ sở đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong Nhà trường

1. Quy chế thực hiện dân chủ phải nghiêm túc, công khai, minh bạch, đáp ứng được nhu cầu và nguyện vọng chính đáng của tập thể viên chức và người học.

2. Mở rộng dân chủ phải đảm bảo nguyên tắc lãnh đạo của Đảng; tuân thủ nguyên tắc tập trung, dân chủ; đề cao trách nhiệm của lãnh đạo các cấp chính quyền và phát huy vai trò của các tổ chức, các đoàn thể và các cá nhân trong Nhà trường.

3. Quy chế thực hiện dân chủ phải là hình thức hoạt động có tổ chức, phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường và không trái với pháp luật.

4. Thực hiện dân chủ trong Nhà trường phải luôn dựa trên cơ sở Hiến pháp và pháp luật; quyền lợi phải gắn liền với nghĩa vụ và trách nhiệm; dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương.

5. Thực hiện dân chủ trong Nhà trường thông qua việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc hệ thống văn bản quy định nội bộ của Trường.

6. Xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng dân chủ, xâm phạm quyền tự do dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín, hoạt động của Nhà trường; làm tổn hại đến danh dự và quyền lợi của người khác hoặc những hành vi thiếu trách nhiệm gây nghi ngờ, mất đoàn kết trong nội bộ đơn vị, cơ quan.

Chương II

THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG

Điều 4. Trách nhiệm

1. Quản lý điều hành mọi hoạt động của Nhà trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về toàn bộ hoạt động của Nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện những quy định về trách nhiệm của Nhà trường, viên chức và người học.

3. Lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong Nhà trường và có các biện pháp giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước, theo quy chế, quy định, nội quy của Nhà trường và phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm được giao. Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết, Hiệu trưởng phải thông báo cho cá nhân, tổ chức, đoàn thể liên quan biết và báo cáo lên cấp trên.

4. Thực hiện chế độ hội họp theo đúng định kỳ, như họp giao ban, họp hội đồng tư vấn.

5. Thực hiện chế độ công khai tài chính theo quy định của Nhà nước, công khai các quyền lợi, chế độ, chính sách và việc đánh giá định kỳ đối với viên chức và người học.

6. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh chống những biểu hiện không dân chủ trong Nhà trường, như: cửa quyền, sách nhiễu, làm sai sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác.

7. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong quản lý Nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, các cá nhân trong Nhà trường, phát huy dân chủ trong tổ chức hoạt động của Nhà trường.

8. Bảo vệ và giữ gìn uy tín của Nhà trường.

9. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của cấp dưới trực tiếp trong việc thực hiện dân chủ và giải quyết kịp thời những kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao.

10. Phối hợp với Công đoàn Trường tổ chức hội nghị đại biểu viên chức mỗi năm 1 lần theo quy định.

11. Đại diện người phát ngôn của Nhà trường.

Điều 5. Hiệu trưởng thực hiện lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, đơn vị hoặc cá nhân trong Nhà trường trước khi quyết định

1. Kế hoạch, chiến lược phát triển của Nhà trường.

2. Các quy định, quy chế trong Nhà trường.

3. Công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế.

4. Công tác cán bộ.

5. Đầu tư, xây dựng và các hoạt động sản xuất kinh doanh.

6. Công tác thi đua, khen thưởng.

7. Các hoạt động khác.

Điều 6. Trách nhiệm về quản lý viên chức và người học

1. Tổ chức thực hiện tốt công tác tư tưởng chính trị với viên chức và người học.

2. Quản lý về chuyên môn nghiệp vụ; đồng thời có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ viên chức có phẩm chất, năng lực cao.

3. Hàng năm chỉ đạo thực hiện việc đánh giá đối với viên chức và người học theo quy định.

4. Hàng năm tổ chức xét tặng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng khác.

Điều 7. Trách nhiệm thực hiện công khai

1. Công khai theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo: cam kết chất lượng giáo dục; điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; thu chi tài chính.

2. Công khai thực hiện đúng quy định của Nhà nước, của Nhà trường về tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, nâng lương, nâng ngạch/thăng hạng, chuyển ngạch/thay đổi chức danh nghề nghiệp, khen thưởng, kỷ luật, nhận xét đánh giá viên chức của Nhà trường.

3. Thực hiện các nội dung công khai khác theo quy định.



Mục 2

TRÁCH NHIỆM CỦA TRƯỞNG CÁC ĐƠN VỊ THUỘC TRƯỜNG

Điều 8. Trách nhiệm của Trưởng các đơn vị thuộc Trường

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp Hiệu trưởng thực hiện những nội dung nêu tại Quy định này.
2. Chấp hành và tổ chức thực hiện các hoạt động dân chủ trong đơn vị mình.
3. Thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của Nhà trường; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị theo quy định của Nhà nước và của Nhà trường.
4. Quản lý và điều hành hoạt động của đơn vị, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hiệu trưởng về toàn bộ hoạt động của đơn vị về việc thi hành nhiệm vụ của viên chức và người học thuộc quyền quản lý.
5. Xây dựng chiến lược phát triển, quy hoạch, các kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn về tất cả các mặt công tác của đơn vị, đồng thời quyết định biện pháp để thực hiện kế hoạch của Nhà trường và của đơn vị. Tổ chức thảo luận, góp ý xây dựng và phổ biến rộng rãi chiến lược phát triển, quy hoạch và kế hoạch công tác của đơn vị tới viên chức.
6. Niêm yết công khai tại nơi làm việc (hoặc bằng các hình thức khác phù hợp) các quy định trong giải quyết công việc như: các loại biểu mẫu, hồ sơ, lệ phí, thời gian giải quyết từng loại công việc, quy chế và lịch tiếp viên chức và người học.
7. Mọi đề xuất, kiến nghị của viên chức và người học phải được đơn vị có thẩm quyền nghiên cứu xử lý, giải quyết một cách nhanh nhất, thuận tiện nhất và theo đúng quy định.
8. Hàng tuần tổ chức giao ban công tác trong đơn vị để báo cáo hoạt động và định hướng công tác.
9. Hàng năm, Trưởng đơn vị phối hợp với Công đoàn đơn vị tổ chức Hội nghị toàn thể viên chức của đơn vị. Hội nghị viên chức của đơn vị được thực hiện theo hướng dẫn của Nhà trường.

Mục 3

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐOÀN THỂ

VÀ TỔ CHỨC XÃ HỘI KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 9. Trách nhiệm của các đoàn thể và tổ chức xã hội

1. Phối hợp tổ chức, thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Nhà trường.
2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức; bàn bạc dân chủ về các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Nhà trường.

3. Tích cực tham gia thực hiện và đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các quy chế, quy định, nội quy tổ chức hoạt động, quản lý của Nhà trường.

Điều 10. Trách nhiệm và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

1. Nhiệm vụ của Ban Thanh tra nhân dân

a) Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện Quy định dân chủ của Nhà trường, đơn vị và các cá nhân trong Nhà trường.

b) Khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm thì kiến nghị Hiệu trưởng xử lý theo quy định và giám sát việc thực hiện kiến nghị đó.

c) Thực hiện việc xác minh những vụ việc nhất định, kiến nghị Hiệu trưởng xử lý khi có kết luận vi phạm.

d) Kiến nghị với Hiệu trưởng khắc phục các sơ hở, thiếu sót trong quản lý được phát hiện qua việc giám sát; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức và người học.

đ) Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến phạm vi giám sát của Ban thanh tra nhân dân.

e) Lắng nghe ý kiến của quần chúng thông qua các buổi tiếp công dân và người học, Hội nghị đại biểu viên chức.

g) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định.

2. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

a) Chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban chấp hành Công đoàn Nhà Trường.

b) Lập chương trình công tác theo từng quý, từng năm.

c) Phân công nhiệm vụ cho thành viên của ban theo lĩnh vực công tác, mảng công việc để thực hiện đầy đủ, tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban.

d) Báo cáo hoạt động của Ban với Ban chấp hành Công đoàn Nhà trường và Hội nghị đại biểu viên chức.

Mục 4

TRÁCH NHIỆM CỦA VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI HỌC

Điều 11. Trách nhiệm của viên chức

1. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục Đại học.

2. Thực hiện đúng những quy định trong Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức; Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các Luật khác có liên quan.



3. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, viên chức, tôn trọng đồng nghiệp, bảo vệ uy tín của Nhà trường.

4. Thực hiện tốt các nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, quản lý và học tập của Nhà trường và của đơn vị. Không được làm những việc bị cấm theo quy định của Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức; Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quy định về đạo đức nhà giáo.

5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Hiệu trưởng và Trưởng đơn vị về việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình.

6. Trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ phải phục tùng sự chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên.

7. Thực hiện đúng những quy định về đạo đức nghề nghiệp, xây dựng nếp sống lành mạnh, trung thực, cần kiệm, liêm chính, chí công, vô tư; thực hiện tự phê bình, nghiêm túc phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để không ngừng tiến bộ; thẳng thắn phê bình, đấu tranh để xây dựng nội bộ Nhà trường và đơn vị trong sạch vững mạnh.

8. Kiên quyết đấu tranh chống những hiện tượng bè phái, mất đoàn kết, cửa quyền, quan liêu và những hoạt động khác vi phạm dân chủ, kỷ cương nề nếp trong Nhà trường.

Điều 12. Quyền hạn của viên chức

1. Trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp trên.

2. Phản ánh, đề đạt nguyện vọng, ý kiến của mình đối với lãnh đạo Nhà trường và đơn vị; khiếu nại về những quyết định hoặc việc làm trái pháp luật của đơn vị, của viên chức thuộc đơn vị về quyết định kỷ luật của người có thẩm quyền đối với mình, khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

3. Tố cáo với lãnh đạo Nhà trường và đơn vị về những hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân thuộc Nhà trường, đơn vị gây thiệt hại cho lợi ích hợp pháp của bản thân, của công dân, của cơ quan, của tổ chức và của Nhà nước. Việc khiếu nại, tố cáo của viên chức thực hiện theo pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

4. Chất vấn lãnh đạo các cấp của Nhà trường về những quyết định, hoạt động của Nhà trường có liên quan đến lợi ích hợp pháp của mình.



Điều 13. Những việc viên chức được biết

1. Chủ trương, chính sách, chế độ của Đảng và Nhà nước đối với viên chức.
2. Nhiệm vụ năm học, phương hướng phát triển, kế hoạch công tác chung hàng năm của Nhà trường.
3. Kế hoạch đào tạo năm học.
4. Kế hoạch tuyển sinh, mức thu học phí, lệ phí.
5. Quy hoạch tổng thể phát triển Nhà trường.
6. Các chương trình, dự án do Nhà nước, các tổ chức, cá nhân đầu tư, tài trợ cho Nhà trường.
7. Kế hoạch xây dựng, sửa chữa hàng năm.
8. Kinh phí hoạt động, quyết toán kinh phí hàng năm.
9. Nghị quyết của Đại hội, Hội nghị của Nhà trường.
10. Tuyển dụng, nâng ngạch/thăng hạng, chuyển ngạch/thay đổi chức danh nghề nghiệp, nâng bậc lương, bổ nhiệm, kỷ luật viên chức.
11. Kết quả xét chọn thi đua, phong tặng các danh hiệu cho viên chức.
12. Các quy định, nội quy, quy chế và quy trình giải quyết công việc của Nhà trường.
13. Đầu tư mua sắm trang thiết bị máy móc.
14. Các quy định, quyết định phân phối nguồn thu, quỹ phúc lợi.
15. Các hoạt động văn hóa, xã hội, văn nghệ, thể dục thể thao.
16. Những vấn đề về trật tự an toàn, an ninh, phòng chống tệ nạn xã hội, các nội quy, quy chế, quy ước về nếp sống văn hóa, văn minh trong Nhà trường.
17. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, các vụ việc tiêu cực, tham nhũng đã được kết luận.

Điều 14. Những việc viên chức tham gia ý kiến

Những việc viên chức tham gia ý kiến trực tiếp hoặc qua đại diện trước khi Hiệu trưởng hoặc Trưởng đơn vị quyết định bao gồm:

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.
2. Các chương trình công tác ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; kế hoạch công tác hàng năm, quý, tháng của Nhà trường và đơn vị.
3. Xây dựng, bổ sung, sửa đổi các loại quy chế, quy định, quy trình giải quyết công việc của Nhà trường, đơn vị.
4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của Nhà trường, đơn vị.
5. Quy hoạch tổng thể Nhà trường.
6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm viên chức.



7. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền lợi của viên chức.
8. Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua, công nhận các danh hiệu thi đua, đề nghị xét phong tặng các danh hiệu.
9. Các biện pháp cải cách hành chính, cải tiến tổ chức, lề lối làm việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, phiền hà.
10. Các khoản huy động đóng góp để xây dựng cơ sở hạ tầng và các chi phí dịch vụ công cộng tại khu vực Nhà trường quản lý, mức đóng góp, nội dung chi và quyết toán.
11. Các công việc nội bộ, nội quy, quy định, quy chế quản lý các khu vực do Nhà trường quản lý phù hợp với pháp luật của nhà nước. Tổ chức bảo vệ giữ gìn an ninh khu dân cư.

Điều 15. Người học được biết và có trách nhiệm thực hiện

1. Chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, của ngành và những nội quy, quy định, quy chế, quy trình giải quyết công việc của Nhà trường, đơn vị liên quan đến người học.
2. Kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch đào tạo, chương trình đào tạo toàn khóa học, kế hoạch nghiên cứu khoa học, kế hoạch thực hành, thực tập và thực hiện quy chế đào tạo, quy chế thi, quy định đánh giá kết quả rèn luyện hàng năm.
3. Những thông tin có liên quan đến kết quả học tập, rèn luyện, thi đua, khen thưởng, kỷ luật... và các khoản đóng góp theo quy định.
4. Chủ trương, kế hoạch tổ chức cho sinh viên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, gia nhập các tổ chức, các đoàn thể, hội, câu lạc bộ trong Nhà trường, đơn vị.

Điều 16. Người học được tham gia ý kiến

1. Nội quy, quy định, quy chế của Nhà trường, đơn vị liên quan đến người học.
2. Phong trào thi đua và các hoạt động khác của Nhà trường, đơn vị có liên quan đến người học.
3. Tổ chức giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học trong Nhà trường, đơn vị có liên quan đến quyền lợi học tập của người học.

Điều 17. Hình thức tham gia đóng góp ý kiến và hình thức thông báo, phổ biến

1. Hình thức tham gia đóng góp ý kiến
 - a) Ý kiến trực tiếp với người phụ trách, với trưởng đơn vị và Hiệu trưởng.
 - b) Thông qua Hội nghị viên chức hoặc tổ chức hội thảo.
 - c) Thông qua văn bản.

- d) Hòm thư góp ý, sổ góp ý của viên chức và người học được để ở nơi công cộng.
- e) Các hình thức khác.

2. Hình thức thông báo, phổ biến

Hiệu trưởng và Trưởng đơn vị có trách nhiệm thông báo tới viên chức và người học biết những vấn đề được quy định tại Khoản 1 Điều này bằng một hoặc một số hình thức sau:

- a) Tại Hội nghị viên chức, các hội nghị chuyên đề.
- b) Bảng văn bản.
- c) Trực tiếp cho người phụ trách đơn vị.
- d) Tại cuộc họp giao ban công tác của đơn vị.
- e) Niêm yết tại cơ quan, đơn vị.
- g) Đăng tải trên website của Nhà trường, đơn vị hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng khác theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 18. Trách nhiệm phản hồi và trả lời ý kiến

Khi có quyết định về những vấn đề được nêu tại Điều 14, Điều 16 của Quy định này khác với ý kiến tham gia của đa số viên chức và người học thì Hiệu trưởng và Trưởng đơn vị có trách nhiệm giải thích, thông báo kết quả cho viên chức và người học biết.

Mục 5

GIÁM SÁT, KIỂM TRA CỦA VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI HỌC

Điều 19. Nội dung hoạt động giám sát, kiểm tra

- 1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước, kế hoạch công tác năm, các chương trình công tác lớn của Nhà trường và đơn vị.
- 2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của Nhà trường và đơn vị.
- 3. Thực hiện nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường và đơn vị.
- 4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của viên chức trong Nhà trường.
- 5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Nhà trường.

Điều 20. Hình thức giám sát, kiểm tra

Việc giám sát, kiểm tra của viên chức và người học được thực hiện thông qua:

- 1. Ban Thanh tra nhân dân của Nhà trường.
- 2. Hội nghị viên chức đơn vị và Nhà trường.
- 3. Kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc sinh hoạt định kỳ của đơn vị và Nhà trường.

Mục 6

QUAN HỆ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC GIỮA NHÀ TRƯỜNG VỚI CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN VÀ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 21. Quan hệ giữa Nhà trường với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời và nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc của Nhà trường và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cấp có thẩm quyền xem xét và giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong công việc quản lý với cấp có thẩm quyền bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến phản ánh lên cấp có thẩm quyền chưa được giải quyết, Nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

4. Hàng năm Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trước Hội đồng Trường.

Điều 22. Quan hệ giữa Nhà trường với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm bảo đảm mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác an ninh trật tự, trật tự an toàn xã hội, giáo dục, của Nhà trường và chăm lo quyền lợi của viên chức và người học.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng, các phó Hiệu trưởng, Trưởng các đơn vị, các tổ chức đoàn thể chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện đến toàn thể viên chức, người học trong Nhà trường.

2. Toàn thể viên chức, người học, các tổ chức trong Trường có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Mọi hành vi vi phạm đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các quy định trước đây.



2. Trong quá trình thực hiện nếu có điểm nào chưa phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị, các viên chức phản ánh về Phòng Tổ chức cán bộ để tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, đề nghị Hội đồng Trường điều chỉnh. / *He*

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

CHỦ TỊCH



PGS-TS. Lê Đức Niêm